

Số: 03/2019/QĐST-KDTM

Thanh Xuân, ngày 09 tháng 4 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 4 năm 2019 về việc đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 21/2017/TLST-KDTM ngày 13 tháng 4 năm 2017,

XÉT THẤY

Các thoả thuận của đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự là không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty TNHH Mua bán nợ V.; Địa chỉ: Số 51 phố Q., phường Ng., quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lương Hải S. - Chức danh: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Đức V.; Sinh năm: 1977; Chức vụ: Phó trưởng ban pháp chế (theo giấy ủy quyền số 120/UQ-MBN ngày 19/9/2017).

- *Bị đơn:* Công ty CP Đầu tư xây dựng và Thương mại – V. 25 (V. 25); Địa chỉ: Căn hộ 305 tầng 3 chung cư cao cấp 18 tầng – Cienco1 đường H., phường Nh., Q. Thanh Xuân, T.p Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Đặng Xuân Th. - Chức danh: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Tử H.; Sinh năm: 1959; Chức vụ: Chủ tịch HĐQT; Địa chỉ: Số 47 ngõ 12 phố Ph., phường Ph., quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội (theo giấy ủy quyền số 01UQ/TCHC-2017 lập ngày 26/6/2017).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Các bên xác nhận ngày 27/3/2008, Công ty TNHH Mua bán nợ V. và tài sản tồn đọng của doanh nghiệp (nay là Công ty TNHH Mua bán nợ V.) ký Hợp đồng mua bán nợ số 87A/2008/HĐ-MBN với Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh thành phố Đà Nẵng (BIDV Đà Nẵng) để mua khoản nợ phải thu của BIDV Đà Nẵng tại Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và Thương mại - V. 25 (V. 25) phát sinh từ các hợp đồng tín dụng được ký kết giữa BIDV Đà Nẵng và Công ty Công trình 5, nay là Công ty CP Đầu tư xây dựng và Thương mại V. 25 (V. 25).

Sau khi giảm trừ nợ theo quyết định số 45/QĐ-HĐTV-MBN ngày 11/10/2010 và biên bản đối chiếu công nợ ngày 14/2/2011. Các bên xác nhận đến 31/3/2019, Công ty CP Đầu tư xây dựng và Thương mại V. 25 còn nợ Công ty TNHH Mua bán nợ V. tổng số tiền: 1.444.333.633 đồng (Một tỷ bốn trăm bốn mươi bốn triệu, ba trăm ba mươi ba nghìn, sáu trăm ba mươi ba đồng) trong đó:

+ Nợ gốc: 329.809.806 đồng.

+ Nợ lãi: 1.114.523.827 đồng.

Các bên thỏa thuận phương án trả nợ cụ thể như sau:

- Về phần nợ gốc:

Công ty CP Đầu tư xây dựng và Thương mại V. 25 trả toàn bộ nợ gốc cho Công ty TNHH Mua bán nợ V. vào ngày 30/9/2019.

- Về phần nợ lãi:

Công ty CP Đầu tư xây dựng và Thương mại V. 25 trả toàn bộ khoản nợ còn lại cho Công ty TNHH Mua bán nợ V. vào ngày 31/12/2019.

Công Ty CP Đầu tư xây dựng và Thương mại V. 25 có nghĩa vụ tiếp tục phải chịu lãi phát sinh từ ngày 01/4/2019 cho đến khi thi hành án xong theo mức lãi suất do Công ty TNHH Mua bán nợ V. công bố, điều chỉnh từng kỳ.

Nếu không thực hiện đúng lộ trình thì Công ty TNHH Mua bán nợ V. (DATC) có quyền đề nghị cơ quan Thi hành án dân sự phát mại những tài sản sau:

Stt	Tên tài sản	Số/ngày hợp đồng bảo đảm
1	Xe đào bánh xích Kobelco SK200, số khung YN-07204	0E2/2002/HĐ, ngày 15/05/2002
2	Máy kinh vĩ, hiệu THEO 020B	
3	Máy thủy bình, hiệu AX-25 Nikon	

4	Xe ô tô Mitsubishi, biển kiểm soát số 29N-4653	04/2002/HĐ, ngày 21/05/2002
5	Máy xúc đào bánh xích PC200LC-3, số khung PC200-28720	
6	Máy ủi Komatsu, số khung D50-16 - 66030	
7	Máy lu tĩnh 3 bánh sắt Watanabe, Model WN10-08358895	01/2004/HĐ, ngày 20/07/2004

Sau khi phát mại tài sản trên nếu không đủ để thành toàn số nợ thì Công ty CP Đầu tư xây dựng và Thương mại V. 25 vẫn phải thanh toán hết số tiền còn nợ.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng và Thương mại V. 25 phải chịu 27.665.004 đồng.

Công ty TNHH Mua bán nợ V. được trả lại 26.067.912 đồng là tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 07313 ngày 13 tháng 4 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các Đương sự;
- VKSND quận Thanh Xuân;
- Chi cục THADS quận Thanh Xuân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lan Anh